

Hoàng Hóa, ngày 31 tháng 7 năm 2019.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81,82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 195/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2019 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Trương Thị N - sinh năm 1994.

Địa chỉ: thôn 10, xã M, huyện Ng, tỉnh Thanh Hoá.

Anh Nguyễn Văn Q - sinh năm 1989.

Địa chỉ: thôn S, xã Hoàng Y, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Về Hôn nhân: Chị Trương Thị N và anh Nguyễn Văn Q tự nguyện kết hôn được UBND xã Hoàng Y cấp giấy chứng nhận kết hôn năm 2016. Sau khi cưới cuộc sống vợ chồng hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, trong cuộc sống vợ chồng bất đồng quan điểm, nay hai bên xét thấy tình cảm vợ chồng không còn. Hai bên thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con: Chị Trương Thị N và anh Nguyễn Văn Q có 01(một) con chung là Nguyễn Quỳnh Nhi, sinh ngày 30/11/2016. Hai bên thỏa thuận: Chị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quỳnh Nhi. Anh Q cấp dưỡng nuôi con cùng chị N mỗi tháng là 1.000.000đồng(Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng

8/2019 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về pháp luật. Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, chị N và các thành viên trong gia đình không được cản trở.

[3]. Về tài sản: Chị Trương Thị N và anh Nguyễn Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về lệ phí: Chị Trương Thị N và anh Nguyễn Văn Q thỏa thuận giao cho chị Ninh nộp toàn bộ lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành và Biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị N và anh Nguyễn Văn Q.

Về con chung: Công nhận cháu Nguyễn Quỳnh Nhi, sinh ngày 30/11/2016 là con chung của chị Trương Thị N và anh Nguyễn Văn Q.

Hai bên thỏa thuận: Chị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quỳnh Nhi. Anh Q cấp dưỡng nuôi con cùng chị N mỗi tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 8/2019 cho đến khi cháu Nhi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật. Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, chị N và các thành viên trong gia đình không được cản trở.

Về tài sản: Chị Trương Thị N và anh Nguyễn Văn Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trương Thị N tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0005714 ngày 23 tháng 7 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. (Chị N đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa.
- VKSND huyện Hoằng Hóa.
- Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa.
- UBND xã Hoằng Y; Minh T.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Phương